TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2026/HS-ST
Ngày 03-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ứng Văn Cường.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Sa Đức Toàn

2. Bà Lý Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Sồng Thị L, sinh ngày 09/9/1988 tại xã T, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản S, xã S, tỉnh Sơn La; số CCCD: 014xxxxx8121, cấp ngày 07/01/2022, nơi cấp Cục cảnh sát QLHC về TTXH; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Sồng A T, sinh năm 1964; con bà: Hạng Thị P, sinh năm 1966; bị cáo có chồng là Vàng A S, sinh năm 1987 và 06 con (con lớn nhất 20 tuổi, con nhỏ nhất 03 tuổi "sinh năm 2023"); tiền án: không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2026 đến ngày 23/01/2026 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Ông Thào A Chống, sinh năm 1971; địa chỉ tạm trú: Tiểu khu 4, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 40 phút, ngày 14/01/2026, tổ công tác Công an xã Suối Tọ, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản S, xã Suối Tọ, tỉnh Sơn La phát hiện Sồng Thị L đang ngồi trong gian nhà bếp của gia đình có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy.

Quá trình kiểm tra, Sồng Thị L đã tự giác lấy từ trong ống quần bên trái đang mặc ra 02 *(hai)* gói nilon màu hồng, bên trong gói nilon màu hồng thứ nhất chứa các cục chất bột màu trắng nghi là ma túy *(Heroine)* và một ít cục màu hồng nghi là ma túy tổng hợp; gói nilon màu hồng thứ hai chứa 03 *(ba)* viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp. Sồng Thị L khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine, 03 viên nén màu hồng cùng một ít cục màu hồng là ma túy tổng hợp, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La ra lệnh và thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Sồng Thị L. Kết quả không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Ngày 15/01/2026, tại Công an xã Phù Yên, tỉnh Sơn La, gồm Điều tra viên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên, Viện KSND khu vực 5 – Sơn La và sự có mặt của Sồng Thị L, người chứng kiến tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng số vật chứng thu giữ của Sồng Thị L. Kết quả:

- Số chất bột màu trắng và một ít cục màu hồng có tổng khối lượng 0,156 gam, lấy toàn bộ ký hiệu L1 làm mẫu gửi giám định.

- 03 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,303 gam, lấy toàn bộ ký hiệu L2 làm mẫu gửi giám định.

Tổng khối lượng chất nghi ma túy thu giữ với Sồng Thị L là 0,459 gam.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định đối với mẫu L1, L2 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 271 ngày 18/01/2026, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La xác định*: "Mẫu ký hiệu L1 gửi giám định là ma tuý: Loại Methamphetamine và Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,156 gam. Mẫu ký hiệu L2 gửi giám định là ma tuý: Loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,303 gam. Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định"*.

Khi bị bắt quả tang, kết quả test nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Sồng Thị L cho kết quả dương tính với Heroine và Methamphetamine. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác minh và xác định L không thuộc diện được quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a BLHS. Do vậy, không có căn cứ để xử lý đối với Sồng Thị L về tội Sử dụng trái phép chất ma tuý, quy định tại Điều 256a BLHS. Ngày 23/01/2026, Công an xã Suối Tọ, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Sồng Thị L về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức phạt cảnh cáo

Quá trình điều tra Sồng Thị L khai nhận:

Khoảng 13 giờ, ngày 14/01/2026 bị cáo đi bộ từ nhà ở bản S, xã Suối Tọ, tỉnh Sơn La vào rừng khu năm nhà *(Theo tiếng địa phương)* thuộc bản S, xã Suối Tọ để kiếm củi. Đến nơi, L gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết đang đứng ở cạnh đường. Do muốn có ma tuý để sử dụng, L đã hỏi và mua được với người

phụ nữ này 02 gói nilon màu hồng, gói thứ nhất bên trong có ma túy Heroine cùng một ít Methamphetamine, gói thứ hai chứa 03 viên ma túy Methamphetamine hết số tiền 200.000 đồng. Mua được ma túy, L cất giấu ma túy trong người rồi đi lấy củi, còn người phụ nữ đi đâu L không biết. Sau khi lấy củi xong, L đi bộ về nhà. Về đến nhà, L vào bếp lấy gói ma túy Heroine trộn lẫn với Methamphetamine vừa mua được ra, tách lấy một ít hỗn hợp ma tuý cho vào mảnh giấy bạc chuẩn bị từ trước, sau đó dùng que đóm đốt dưới giấy bạc cho ma túy tạo khói hít vào cơ thể. Sử dụng xong, L vứt giấy bạc và que đóm vào bếp lửa cháy hết. Sau đó L gói ma tuý lại, cất 02 gói ma tuý vào ống quần bên trái đang mặc rồi ngồi ở bếp sưởi lửa. Đến khoảng 20h 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an xã Suối Tọ đi tuyên tuyền, làm việc với từng nhà dân trong bản S, xã Suối Tọ phát hiện L đang cất giấu ma túy và mang ra giao nộp cho tổ công tác.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS-KV5 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, truy tố bị cáo Sồng Thị L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 tuyên bố bị cáo Sồng Thị L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Sồng Thị L mức án từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ trước đó; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 02 (Hai) mảnh nilon màu hồng. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Sồng Thị L trình bày: Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 14/01/2026, Sồng Thị L đã có cất giấu 0,459 gam; loại Heroine và Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025 có mức phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm với động cơ mục đích cá nhân.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức còn nhiều hạn chế do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về hình phạt chính: Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với số vật chứng gồm: 02 mảnh nilon màu hồng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, vật chứng không còn giá trị sử dụng. Do đó, cần căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo, HĐXX xét thấy hành vi mua bán đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý hình sự, nhưng quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên không có căn cứ để xử lý ở vụ án này, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[8] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm i khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Sồng Thị L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Sồng Thị L 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ trước đó. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt còn lại là 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng 21 ngày tù Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 02 (Hai) mảnh nilon màu hồng (vật chứng trên đã được niêm phong).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 00 phút ngày 29/4/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an, tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Sơn La).

3. Về Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sồng Thị L.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03/6/2026).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng THADS Khu vực 5 – Sơn La;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam Phù Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ứng Văn Cường